TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/HSST-QĐ	*LS, ngày 02 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH H

Căn cứ các điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020;

Xét thấy: Người bị hại có yêu cầu khởi tố là anh Nguyễn Mạnh Đ, sinh ngày 20/10/1999; trú tại: Thôn H, xã LS, huyện L, tỉnh H đã có đơn rút yêu cầu khởi tố đề ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm. Việc rút yêu cầu khởi tố của bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020

Đối với bị can: **Nguyễn Văn Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/8/1995

Nơi cư trú: Thôn L, xã CT, huyện L tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh H

Truy tố về tội: Cố ý gây thương tích

Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

2. Bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân huyện L có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

3.1. Bị hại không có quyền yêu cầu khởi tố lại vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.2. Các biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư tú số 09/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 03/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H áp dụng đối với bị can Nguyễn Văn Đ.

3.3. Kiến nghị Công an huyện L, tỉnh H xem xét xử lý vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn Đ đối với anh Nguyễn Mạnh Đ sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3.4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 3 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Người bị hại Nguyễn Mạnh Đ, sinh ngày 20/10/1999; trú tại: Thôn H, xã LS, huyện L, tỉnh H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện L;
- CA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã CT;
- Bị can;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khiêm